

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2018/HS-ST

Ngày 20 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Xuân D, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 2/22 đường T, phường N, Quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T và bà Nguyễn Thị T1; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 149 ngày 10/02/2018 Công an phường Nghĩa Xá, Quận Lê Chân, Hải Phòng xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; bị tạm giữ từ ngày 22/6/2018; tạm giam từ ngày 25/6/2018; có mặt.

2. Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 296 Bùi Thị Từ N, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Ngô Thị L; có vợ là Bùi Thị N (ly hôn năm 2007) và 01 con; tiền án: Tại bản án số 174 ngày 21/10/2016 Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị tạm giữ từ ngày 22/6/2018; tạm giam từ ngày 25/6/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút, ngày 21/6/2018 Công an phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, Hải Phòng phát hiện Trần Xuân D đi xe đạp mini màu đỏ chở theo Nguyễn Tiến Đ có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy tại khu vực trước cửa nhà số 436 Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, Hải Phòng. Khi Cơ quan công an kiểm tra, D dùng tay phải lấy trong túi quần bên phải phía trước 01 túi nion màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy, thả xuống dưới đất ngay cạnh chân D đang đứng. Cơ quan công an đã tiến hành thu giữ 01 túi nion, 01 xe đạp mini màu đỏ và đưa D, Đ về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 350 ngày 28/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của Trần Xuân D là ma túy, có khối lượng 0,2784 gam, là loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra Trần Xuân D khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 21/6/2018 D đi xe đạp một mình đến khu vực ngã tư An Dương gặp Đ. Đ rủ D đi mua ma túy đá về sử dụng và sẽ đưa tiền cho D để mua. D đồng ý và dùng xe đạp chở Đ đến khu vực ngã tư Cột Đèn, Quận Lê Chân, Hải Phòng. Tại đây, D dừng xe bảo Đ trông xe và đứng đợi, Đ đưa cho D tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng để một mình D đi bộ vào khu vực trong chợ Cột Đèn mua ma túy. D gặp một người đàn ông tên là Cường (chưa xác minh được lai lịch) mua 200.000 đồng và nhận 01 túi ma túy. D cất túi ma túy này vào trong túi quần phải phía trước rồi đi ra chỗ Đ đợi, bảo với Đ đã mua được ma túy và đi tìm chỗ để cùng sử dụng. Sau đó D chở Đ đến khu vực trước cửa nhà số 436 Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, Hải Phòng thì bị bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến Đ khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Xuân D. Khi cơ quan công an kiểm tra, Đ có nhìn thấy D móc từ túi quần phải phía trước 01 túi nilon có chứa ma túy thả xuống dưới chân. D mua ma túy của ai thì Đ không biết.

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKS ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố Trần Xuân D, Nguyễn Tiến Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Trần Xuân D, Nguyễn Tiến Đ đã khai nhận hành vi của mình như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Trần Xuân D từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Nguyễn Tiến Đ từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản có giá trị nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định.

Đối với chiếc xe đạp mini màu đỏ, Trần Xuân D khai mượn xe của mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Tâm nhưng không nói là đi đâu. Bà Tâm mua chiếc xe trên từ năm 2014 để làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân đã xác minh chiếc xe trên thuộc sở hữu của bà Tâm nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Tâm.

Đối với người nam giới tên Cường bán ma túy cho D ngày 21/6/2018 quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân chưa xác định được căn cước lai lịch nên chưa có cơ sở để điều tra, xử lý.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên phù hợp với nội dung biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; Báo cáo bắt giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Thể hiện: Vào khoảng 21 giờ 10 phút, ngày 21/6/2018 tại khu vực trước cửa nhà số 436 Trần Nguyên Hãn, phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, thành phố Hải

Phòng, Trần Xuân D và Nguyễn Tiến Đ đã có hành vi cất giữ trái phép 0,2784 gam chất bột ma túy là loại Methamphetamine với mục đích sử dụng chung, sau đó bị phát hiện bắt quả tang. Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đồng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi này các bị cáo biết rõ là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho các bị cáo cai nghiện ma túy.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ có 01 tiền án chưa được xóa: Tại bản án số 174 ngày 21/10/2016 Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo Trần Xuân D chưa có tiền án, nhưng có 1 tiền sự chưa được xóa: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 149 ngày 10/02/2018 Công an phường Nghĩa Xá, Quận Lê Chân, Hải Phòng xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, do vậy cần phải xử lý nghiêm.

[5] Xét về vai trò: Vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Tiến Đ là người khởi xướng và bỏ tiền mua ma túy, bị cáo Trần Xuân D là người thực hành tích cực. Bị cáo D là người dùng xe của mình chở bị cáo Đ và là người trực tiếp giao dịch mua ma túy. Do vậy vai trò của hai bị cáo là ngang nhau.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ có một tiền án chưa được xóa nên lần phạm tội này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do vậy, mặc dù vai trò hai bị cáo là ngang nhau nhưng bị cáo Đ phải chịu mức án cao hơn bị cáo D.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22 tháng 6 năm 2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Xuân D 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22 tháng 6 năm 2018.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói (theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 26/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân).

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Trần Xuân D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố HP;
- VKSND Q. Lê Chân;
- CQCSĐT CAQ. Lê Chân;
- CQ THAHS Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP HP;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Thùy Linh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố HP;
- VKSND Q. Lê Chân;
- CQCSĐT CAQ. Lê Chân;
- CQ THAHS Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP HP;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

